

LỄ THẬT VỀ SỰ TIN ĐẾN DANH CHÚA JÊSUS CHRIST

Bài 13 - Trình tự các bước của sự cứu chuộc trong quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Phần 3 (tiếp theo 4): Sự mâu nhiệm về Lễ lập ra đời đời của Đức Giê-Hô-Va.

Dân sự của Đức Chúa Trời phải giữ lễ bánh không men trải các đời.

Chúng ta đang học Lễ thật về sự tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là chúng ta đang học Lễ thật về *uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời*, vì khi nói đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, là nói đến Con kế tự Đức Chúa Trời, là nói đến Lời không bao giờ thay đổi, nhưng hằng còn đến muôn đời của Đức Chúa Trời.

Cả Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, điều đó có nghĩa là hết thảy các Lời đã chép trong Kinh-Thánh đều là Lời của Đức Chúa Trời, Danh Ngài Đức Giê-Hô-Va và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Khi loài người chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, ấy là chúng ta đang nhìn vào quyền phép của Đức Chúa Trời, vì Lời của Đức Chúa Trời bày tỏ quyền phép của Đức Giê-Hô-Va, Đấng đã dùng Lời phán ra từ miệng Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật, cùng ban sự cứu chuộc cho loài người mà Ngài đã tạo nên đất này theo ảnh tượng của Ngài.

Châm ngôn 8:22-36: Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, vào thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có Ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì Ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò nong chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì Ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có Ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm mạng lệnh của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì Ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày Ta là sự khoái lạc Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích Ta ở nơi con cái loài người. Vậy, bây giờ, các con ơi! hãy nghe Ta; Ai giữ Lời Ta lấy làm có phước thay. Khá nghe Lời khuyên dạy, và ở khôn ngoan, chớ nên từ chối nó. Người nào nghe Lời Ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa Ta, và chờ đợi ở bên các trụ cửa Ta, lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được Ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến Ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét Ta, ắt ưa thích sự chết.

Các chữ Ta được chép trong các câu trên, là nói về Lời Đức Chúa Trời, mà Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời, như chính Đức Chúa Jêsus đã phán về Lễ thật này như sau:

Giăng 8:54-58: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu Ta tự tôn vinh, thì sự vinh hiển Ta chẳng ra gì; ấy là Cha Ta làm vinh hiển Ta, là Đấng các người xưng là Đức Chúa Trời của mình. Dầu vậy, các người chưa biết Ngài đâu; còn Ta thì biết. Và nếu Ta nói rằng Ta không biết Ngài, Ta sẽ cũng nói dối như các người vậy; song Ta biết Ngài, và Ta giữ Lời Ngài. Cha các người là Áp-ra-ham đã nức lòng nhìn thấy ngày của Ta; người đã thấy rồi, và mừng rỡ. Người Giu-đa nói rằng: Thầy chưa đầy năm mươi tuổi, mà đã thấy Áp-ra-ham! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, trước khi chưa có Áp-ra-ham, đã có Ta.

Chúng ta học Lễ thật về sự tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, ấy là chúng ta học về sự thành lập đức tin của mình vào Lời của Đức Chúa Trời như thế nào cho đúng, hầu cho linh hồn của chúng ta nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời, nghĩa là chúng ta học để biết chân giá trị ý nghĩa của việc *tin đến quyền phép của Lời Đức Chúa Trời* được chép trong Kinh-Thánh.

Giăng 3:16-18: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời.

Bản King James version chép: ¹⁶For God ^{G2316}so ^{G3779}loved ^{G25}the world ^{G2889}, that he gave ^{G1325}his only ^{G3439}begotten ^{G3439}Son ^{G5207}, that whosoever ^{G3956-G3588}believeth ^{G4100}in him should not perish ^{G622}, but have ^{G2192}everlasting ^{G166}life ^{G2222}. ¹⁷For God ^{G2316}sent ^{G649}not his Son ^{G5207}into ^{G1519}the world ^{G2889}to condemn ^{G2919}the

world^{G2889}; but that the world^{G2889} through^{G1223} him might be saved^{G4982}. 18 He that believeth^{G4100} on^{G1519} him is not condemned^{G2919}: but he that believeth^{G4100} not is condemned^{G2919} already^{G2235}, because^{G3754} he hath not believed^{G4100} in the name^{G3686} of the only^{G3439} begotten^{G3439} Son^{G5207} of God^{G2316}.

Chữ tin - belieced^{G4100} chép trong câu 16 và câu 18 trên, đó là chữ ΠΙΣΤΕΥΩ - pisteuo, số 4100 ra từ chữ ΠΙΣΤΙΣ - pistis, số 4102 và chữ ΠΕΙΘΩ - peitho, số 3982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự tin đến, có đức tin đến, có sự tôn trọng đến, sự uỷ thác cho, sự phó cho, đặt sự tin cậy vào, sự tin một cách thuyết phục, sự tin cách chắc chắn trong sự hiểu biết, sự nương dựa vào sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ, sự tin cách vững vàng không thay đổi, sự làm hoà lại với Ngài, sự chấp nhận các mạng lệnh của Ngài, sự vâng phục, sự đồng ý với, sự làm bạn với, sự đi theo Lời Chúa phán;*

Phần nhiều người tin Chúa có ý phân biệt thân phận Đức Chúa Jêsus Christ với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha, mà bỏ qua Lời Đức Chúa Trời đã chép về sự chính Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài, được thể hiện ra trong thân thể loài người, được ví như cánh tay hữu của Ngài, để cứu chuộc loài người và Danh của Đấng mà loài người chúng ta xưng là Đấng cứu chuộc đó, chính là Danh Đức Giê-Hô-Va, nhưng được gọi theo ngôn ngữ Hy-lạp, là Jêsus, mà chữ Jêsus đó ra từ gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có nghĩa là **“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”**, như vậy, chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ là chức vụ làm chứng cho loài người biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời mà Ngài đã tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật mà trong muôn vật đó có loài người, được tạo đã nên theo ảnh tượng của chính Ngài và chính Ngài đã ban Luật pháp cho loài người, để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn chép trong Luật pháp đó mà được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình.

Ê-sai 9:1-7: **Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân này thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xông vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nấy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy! Chúa đã giáng một Lời trong Gia-cốp, và Lời ấy đổ xuống trên Y-sơ-ra-ên.**

Lu-ca 1:26-38: **Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, tới cùng một người nữ đồng trinh tên là Ma-ri, đã hứa gả cho một người nam tên là Giô-sép, về dòng vua Đa-vít. Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng cho người; Chúa ở cùng người. Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì. Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. Nay, người sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng. Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó? Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên người, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ người dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời. Kia, Ê-li-sa-bét, bà con người, cũng đã chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cứu mang được sáu tháng rồi. Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được. Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.**

Chữ tên - name^{G3686} chép trong câu 31 trên, đó là chữ ὄνομα - onoma, số 3686 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *uy quyền, bốn tánh, thanh danh, sự tôn trọng;*

Chữ Jêsus - JESUS^{G2424} chép trong câu 31 trên, đó là chữ Ἰησοῦς - Iesous, số 2424 của tiếng Hy-lạp, ra từ gốc, là chữ יְהוֹשֻׁעַ - Yehowshuwa, số 3091 ra từ chữ יְהוָה - Yehovah, số 3068 và chữ הַיָּהּ - hayah, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc, Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, Đấng tạo nên*

và có, Đấng khiến cho được xảy ra và được ứng nghiệm, Đấng tạo dựng nên và khiến cho được hiện ra và thấy, Đấng làm cho vững lập, Đấng chỉ định, bổ nhiệm và thiết lập mọi sự, Đấng ban sự sống và cai trị sự sống cùng sự chết, Đấng làm cho được hoàn thành, Đấng làm cho được hiện ra và làm cho biến mất;

Khi chúng ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, ấy là chúng ta đối diện với Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời vậy, vì Chúa Jêsus đã phán Ngài với Đức Chúa Cha là một.

Giăng 10:24-30: Người Giu-đa nhóm xung quanh Ngài mà nói rằng: Thầy để chúng tôi nghi ngờ vẫn mãi cho đến khi nào? Nếu thầy là Đấng Christ, hãy nói rõ cho chúng tôi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta đã bảo các ngươi, mà các ngươi không tin; những việc Ta nhân Danh Cha Ta mà làm đều làm chứng cho Ta. Nhưng các ngươi không tin Ta, vì các ngươi chẳng phải là chiên của Ta. Chiên Ta nghe tiếng Ta, Ta quen nó, và nó theo Ta. Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay Ta. Cha Ta là Đấng lớn hơn hết đã cho Ta chiên đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha. Ta với Cha là một.

Giăng 12:44-50: Tuy vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ai tin Ta, chẳng phải tin Ta, nhưng tin Đấng đã sai Ta đến. Còn ai thấy Ta, là thấy Đấng đã sai Ta đến. Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin Ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe Lời Ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải Ta xét đoán kẻ đó; vì Ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ Ta ra và không nhận lãnh Lời Ta, đã có kẻ xét đoán rồi; Lời Ta đã rao giảng, chính Lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi Ta chẳng nói theo ý riêng Ta; nhưng Cha sai Ta đến, đã truyền lệnh cho Ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều Ta nói, thì nói theo như Cha Ta đã dặn.

Giăng 17:1-24: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho Lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho

Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.

Sự vinh hiển mà Đức Chúa Jêsus đã cầu xin Đức Chúa Cha tỏ ra cho các tội tớ của Ngài được thấy và hiểu đó, chính là những sự mầu nhiệm, là Lễ thật giấu bên trong các lời văn tự của Kinh-Thánh, đặc biệt là năm sách đầu tiên của Kinh-Thánh, được gọi là “năm sách của Môi-se”, đó là sách Sáng thế ký, Xuất Ê-díp-tô Ký, Lê-vi ký, Dân số ký và Phục truyền luật lệ ký và chúng ta đang học các Lễ thật về Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va, được chép trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 12.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:12-20: **Đêm đó Ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; Ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; Ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi Ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời. Trong bảy ngày phải ăn bánh không men: vừa đến ngày thứ nhất, hãy dẹp men khỏi nhà đi; vì hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, thì sẽ bị truất ra khỏi Y-sơ-ra-ên. Ngày thứ nhất, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh; qua ngày thứ bảy các người cũng sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa. Trong mấy ngày đó chẳng nên làm công việc chi, chỉ lo sắm đồ ăn cho mỗi người cần ăn mà thôi. Vậy, các người hãy giữ lễ bánh không men, vì chính ngày đó Ta rút quân đội các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; nên chi, trải các đời phải giữ ngày đó như một lễ lập ra đời đời. Ngày mười bốn tháng giêng, chiều lại, các người sẽ ăn bánh không men cho đến chiều ngày hai mươi mốt tháng đó. Trong bảy ngày không nên còn thấy men tại nhà các người; vì bất luận người ngoại bang hay là người bản xứ, hễ ai ăn bánh có men sẽ bị truất khỏi hội chúng Y-sơ-ra-ên. Chớ nên ăn bánh có men; khắp nơi các người ở đều phải ăn bánh không men.**

Bản King James version chép câu 12 và 13 trên như sau: ¹²For I will pass ^{H5674} through the land ^{H776} of Egypt ^{H4714} this ^{H2088} night ^{H3915}, and will smite ^{H5221} all ^{H3605} the firstborn ^{H1060} in the land ^{H776} of Egypt ^{H4714}, both man ^{H120} and beast ^{H929}; and against all ^{H3605} the gods ^{H430} of Egypt ^{H4714} I will execute ^{H6213} judgment ^{H8201}: I am the LORD ^{H3068}. ¹³And the blood ^{H1818} shall be to you for a token ^{H226} upon the houses ^{H1004} where ^{H834} ye are: and when I see ^{H7200} the blood ^{H1818}, I will pass ^{H6452} over ^{H5921} you, and the plague ^{H5063} shall not be upon you to destroy ^{H4889} you, when I smite ^{H5221} the land ^{H776} of Egypt ^{H4714}.

Tại câu 13 trên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rất rõ rằng, trong đêm đó, tức là đêm của Lễ Vượt Qua, Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ trải qua toàn xứ Ê-díp-tô và bất kỳ nhà nào, không có sự phân biệt người Hê-bơ-rơ hay là người Ê-díp-tô, mà không có huyết của chiên con bôi trên mành cửa và trụ cửa của nhà đó, thì Ngài sẽ giáng tai nạn hủy diệt cho nhà đó, mà huyết của chiên con của Lễ Vượt Qua đó là bóng về Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Điều này có nghĩa là, hết thảy những người tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì phải nhận biết trách nhiệm của mình, là tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, chứ không phải là sự tin theo thủ tục của tôn giáo, như là trung tín trong sự nhóm lại thờ phượng Chúa, mà lại không có sự tôn cao Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, nghĩa là Luật pháp văn tự phải được giảng dạy và Lễ thật, tức là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời phải được tôn cao.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán gì về điều này:

Ma-thi-ơ 6:30-34: **Hỡi kẻ ít đức tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống nay còn sống, mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thể ấy thay, huống chi là các người! Ấy vậy, các người chớ lo lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì? Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường tìm, và Cha các người ở trên trời vốn biết các người cần dùng những điều đó rồi. Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa. Vậy, chớ lo lắng chi về ngày mai; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày mai. Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.**

Bản King James version chép câu 33 trên như sau: ³³But seek ^{G2212} ye first ^{G4412} the kingdom ^{G932} of God ^{G2316}, and his righteousness ^{G1343}; and all ^{G3956} these ^{G5023} things shall be added ^{G4369} unto you.

Chữ trước hết - first ^{G4412} chép trong câu 33 trên, đó là chữ ΠΡΩΤΟΝ - proton, số 4412 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *trước tiên, trước hết về thời gian, về nơi chốn, về hoàn cảnh, về thứ tự hoặc là tầm quan trọng,*

ngay từ lúc ban đầu của việc đó, là sự chủ yếu trong tất cả mọi sự người ta phải đối diện với;

Chữ tìm kiếm - seek^{G2212} chép trong câu 33 trên, đó là chữ ζητέω - zeteo, số 2212 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *cố tìm cho được, sự theo đuổi, sự yêu cầu, sự thờ phượng, sự tôn kính, sự tôn trọng, sự ao ước, sự thêm muốn, sự mong muốn, sự khát khao, sự đòi hỏi cho mình được sở hữu;*

Nước Đức Chúa Trời - the kingdom^{G932} of God^{G2316} là nói về *Lẽ thật*, là *Luật pháp của Thánh-Linh sự sống*, là *Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời*, chứ không phải Luật pháp văn tự, vì chữ nước - the kingdom^{G932}, đó là chữ βασιλεία - basileia, số 932 ra từ chữ βασιλεύς - basileus, số 935 và chữ βάσις - basis, số 939 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *Địa vị nhà vua, quyền hành của vua, hoàng gia của vua, chủ quyền tối cao, nền tảng của quyền phép, sự cai trị, nền móng cơ bản, nguồn gốc của ngôn ngữ;*

Như vậy, để được thấy, được vào Nước Đức Chúa Trời và được sở hữu Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, thì người tin Chúa phải yêu mến, tôn trọng, ao ước và vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời và hết lòng tìm kiếm cho được sự hiểu biết Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, để hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lẽ thật. Bấy giờ, chính Thần Lẽ thật sẽ tùy theo đức tin và sự công bình của người ấy đối với Lời của Đức Chúa Trời, mà Ngài sẽ ban những sự đó cho linh hồn người ấy được sở hữu.

Tại điểm này sẽ có người thắc mắc rằng, trong Giao-ước Cũ, dân Y-sơ-ra-ên không biết Lẽ thật, vậy thì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) và được chép xuống trong Kinh-Thánh, thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ theo tiêu chuẩn nào để linh hồn họ được cứu chuộc khỏi sự chết đời đời?

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, sẽ đãi linh hồn những người thuộc về Ngài theo sự công bình của Ngài, vì linh hồn của Áp-ra-ham, của Y-sác, của Gia-cốp chưa hề biết Luật pháp và Lẽ thật, nhưng họ đã được vào trong Nước Đức Chúa Trời trước hết trong mọi người sống trên đất này, như Kinh-Thánh đã chép:

Lu-ca 13:22-30: Đức Chúa Jêsus trải qua các thành các làng, vừa dạy dỗ vừa đi thẳng tới thành Giê-ru-sa-lem. Có người thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, có phải chỉ ít kẻ được cứu chăng? Ngài đáp rằng: Hãy gắng sức vào cửa hẹp, vì, Ta nói cùng các ngươi, nhiều người sẽ tìm cách vào mà không vào được. Khi chủ nhà chờ dậy, đóng cửa lại rồi, các người ở ngoài gõ cửa kêu rằng: Lạy Chúa, xin mở cho chúng tôi! Chủ sẽ trả lời rằng: Ta không biết các ngươi đến từ đâu. Bấy giờ các ngươi sẽ thưa rằng: Chúng tôi đã ăn uống trước mặt Chúa, và Chúa đã dạy dỗ trong các chợ chúng tôi. Chủ lại sẽ trả lời rằng: Ta nói cùng các ngươi, không biết các ngươi đến từ đâu; hết thấy những kẻ làm dữ kia, hãy lui ra khỏi Ta! Khi ấy, các người thấy Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, cùng hết thấy các đấng tiên tri đều ở trong nước Đức Chúa Trời, còn các ngươi sẽ bị quăng ra ngoài, là nơi có khóc lóc và nghiến răng. Lại từ Đông Tây Nam Bắc, người ta sẽ đến mà ngồi bàn ở trong nước Đức Chúa Trời. Nay, khi ấy có kẻ rốt sẽ nên đầu, kẻ đầu sẽ là rốt.

Nước Đức Chúa Trời sẽ được ban cho những linh hồn nào xứng đáng với sự công bình của Đức Giê-Hô-Va, còn các mạng lệnh thuộc về Lẽ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng, dân Y-sơ-ra-ên phải giữ làm kỷ niệm trái các đời, đã được chép trong Kinh-Thánh đó là bóng về sự thờ phượng thật, sẽ được thi hành sau khi Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành giá cứu chuộc nhân loại và kể từ đó, kỳ hoán cải của Đức Giê-Hô-Va bắt đầu được thi hành bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, nghĩa là Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ theo những sự đã định trước trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, mà Ngài sẽ tỏ ra những sự sâu nhiệm được giấu kín từ các đời trước, cho các tôi tớ thánh của Ngài biết để gây dựng Hội-Thánh.

Hê-bơ-rơ 9:9-10 chép: Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đến tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh (các con sinh chịu giết làm của lễ thiêu) dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy.

Bản King James version chép câu 10 trên như sau: ¹⁰Which stood only^{G3440} in meats^{G1033} and drinks^{G4188}, and divers^{G1313} washings^{G909}, and carnal^{G4561} ordinances^{G1345}, imposed^{G1945} on them until^{G3360} the time^{G2540} of reformation^{G1357}.

Chữ mạng lệnh - ordinances^{G1345} chép trong câu 10 trên, đó là chữ δικαίωμα - dikaioma, số 1345 ra từ chữ δικαίος - dikaios, số 1342 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sắc lệnh, sự phán xét, sự công bình, chiếu*

chỉ, quy định, mạng lệnh, đạo luật bắt phải thi hành, đạo luật dân sự của Đức Chúa Trời quy định, sự ban luật pháp để khắc ghi trạm trở vào vật thể, vào lòng;

Chữ kỳ - the time^{G2540} chép trong câu 10 trên, đó là chữ καιρός - kairos, số 2540 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **công việc, duyên cớ, được bố trí cho một kỳ, một thời gian thích hợp phải được tỏ ra,**

Chữ hoán cải - reformation^{G1357} chép trong câu 10 trên, đó là chữ διόρθωσις - diorthosis, số 1357 ra từ chữ δια - dia, số 1223 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **đuổi thẳng ra hoàn toàn, làm cho được rõ ràng toàn bộ ý nghĩa, sự chỉnh lại cho thẳng, làm cho được rõ ràng hoàn toàn, sự xây dựng lại như lúc ban đầu, sự cải cách, sự sửa đổi theo y bản chính;**

Kỳ hoán cải đã được định trước và được tỏ ra qua Đức Chúa Jêsus Christ và được thực hiện bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 4:21-24: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin Ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu chuộc bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.

Kỳ hoán cải đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định trước khi giá cứu chuộc linh hồn loài người được hoàn thành bởi Đức Chúa Jêsus Christ và kể từ đó, Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời mới được rao giảng ra, còn trong Giao-ước Cũ, danh từ Tin-Lành chỉ được nói qua hai tiên tri, khởi đầu là tiên tri Ê-sai (2 lần, Ê-sai 41:27 & 61:1) và tiên tri Na-hum (1 lần, Na-hum 1:15) là bóng về Tin-Lành cứu chuộc sẽ được thi hành cho tương lai, nghĩa là Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời được thi hành qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ. Còn các chữ mà bản tiếng Việt chép là **tin lành**, chỉ là *good news - tin tức tốt lành*, chứ không phải là **Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời - the gospel of the kingdom hay là Tin-Lành của Đức Chúa Jêsus Christ - the gospel of Jesus Christ.**

Mặc dù trong Giao-ước Cũ, danh từ **Tin-Lành** không được rao giảng ra, nhưng điều đó không có nghĩa là dân Y-sơ-ra-ên không có Tin-Lành cho sự sống lại và sự sống đời đời, vì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó chính là Tin-Lành, vì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó là con đường dẫn họ ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời, mà người nào trong dân Y-sơ-ra-ên tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì người ấy sẽ được hưởng sự Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp cho họ tại núi Si-nai (vào tháng thứ ba của năm 1445 B.C.).

Hết thấy những người Hê-bơ-rơ được cứu chuộc sự sống linh hồn mình trong Giao-ước Cũ, tùy theo sự báo trả công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà những người đó được ở trong Nước Đức Chúa Trời hoặc sự sống đời đời nơi thiên đàng, nhưng không có người nào được hưởng quyền đồng cai trị với Đấng Christ, cũng có nghĩa là những người đó không được hưởng nước thầy tế lễ nhà vua.

Kể từ khi Đức Chúa Jêsus Christ phục sinh và Đức Thánh-Linh đã được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài và thời kỳ hoán cải bắt đầu, thì không phải hết thấy mọi người tin Chúa đều sẽ nhận được tỏ ra bởi sự hoán cải, vì những sự đó thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ và chỉ những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho được hưởng Giao-ước mới, thì những người đó mới nhận được những sự được tỏ ra của sự hoán cải này và thông qua những người được bảo lãnh đó mà những người khác sẽ được nghe và được biết Lễ thật cùng những sự sâu nhiệm được giấu từ trước các đời, mà những sự đó được Lời Chúa chép là **cơ nghiệp đời đời**, nghĩa là những sự sẽ khiến cho linh hồn của người ta được sự sống đời đời trong Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Hê-bơ-rơ 9:1-15: Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơ mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích

cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, đặng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình - *they which are called might receive the promise of eternal inheritance.*

Như vậy, chúng ta đã hiểu được ý nghĩa của nước Đức Chúa Trời - the kingdom^{G932} of God^{G2316} mà Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh cho mọi người tin Chúa phải tìm kiếm trước hết cho sự sống mình, còn sự công bình của Ngài (Đức Chúa Trời) - and His righteousness^{G1343}, đó là Luật pháp thánh khiết và công bình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se).

Người ta sẽ không tìm thấy cụm từ **Luật pháp công bình** chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, nhưng có chép **sự công bình của luật pháp**, vì **sự công bình của Đức Chúa Trời** được tỏ ra bởi Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên và cho loài người chúng ta và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cai trị muôn vật trong sự công bình của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 4:5-9: **Này đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặng nhận lấy. Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Và chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người.**

Ga-la-ti 3:13-24: **Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rủa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rủa sả vì chúng ta, vì có Lời chép: Đấng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho. Hỡi Anh em, tôi nói theo thói quen người ta rằng: Khi một người đã làm tờ giao ước thành rồi, thì không ai có phép được xóa đi hay thêm vào sự gì. Và, các Lời hứa đã được phán cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi người, không nói: Và cho các dòng dõi người, như chỉ về nhiều người; nhưng nói: Và cho dòng dõi người, như chỉ về một người mà thôi, tức là Đấng Christ. Vậy thì tôi nói rằng: Lời giao ước mà Đức Chúa Trời trước kia đã kết lập thành rồi, thì không có thể bị hủy đi, và lời hứa cũng không có thể bị bỏ đi bởi luật pháp, là sự cách sau bốn trăm ba mươi năm mới có. Vì, nếu cơ nghiệp được ban cho bởi luật pháp, thì không bởi Lời hứa nữa. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng Lời hứa mà ban cơ nghiệp cho Áp-ra-ham. Vậy thì làm sao có luật pháp? Luật pháp đã đặt thêm, vì cơ những sự phạm phép, cho tới chừng nào người dòng dõi đến, là người mà Lời hứa đã hứa cho; Luật pháp được ban ra bởi mấy thiên sứ và truyền ra bởi một người trung bảo. Và, người trung bảo chẳng phải là người trung bảo về một bề mà thôi, nhưng Đức Chúa Trời chỉ có một. Vậy thì luật pháp nghịch cùng Lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao? chẳng hề như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến. Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thảy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.**

Nếu Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa**, thì người tin Chúa chỉ có thể sở hữu được nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, nếu tại nơi những người tin Chúa đó nhóm lại thờ phượng Chúa có người được Đức Thánh-Linh xúc dầu và được Ngài chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, thì những người nhóm tại Hội-Thánh đó mới được nghe và được biết Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Đức Chúa Trời. Vì Đức Thánh-Linh sẽ không trực tiếp bày tỏ những sự sâu

nhệm của Nước Đức Chúa Trời cho những người tin Chúa mà linh hồn những người đó chưa được tái sinh và chưa được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp.

Các giáo sư giả, các tiên tri giả đã dạy người ta rằng, khi một người đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì mọi tội lỗi của người ấy đã được tha thứ và sẽ không có sự rửa sả nào còn ở trên cuộc đời của người ấy nữa, vì người ấy đã ở trong Đấng Christ rồi! *Luận điệu này không đến từ Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng đến từ ma quỷ, là kẻ nói dối và là cha của sự nói dối.*

Giăng 8:31-44: **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo (Lời) Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà Con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các người là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các người tìm thế để giết Ta, vì đạo (Lời) Ta không được chỗ nào ở trong lòng các người. Ta nói điều Ta đã thấy nơi Cha ta; còn các người cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các người là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các người tìm mưu giết Ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các người; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các người làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu Ta, vì Ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng Ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai Ta đến. Tại sao các người không hiểu Lời Ta? Ấy là bởi các người chẳng có thể nghe được đạo (Lời) của Ta. Các người bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các người muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. (Chữ Con chép trong các câu trên, là nói về Đức Chúa Jêsus, Con một của Đức Chúa Trời)**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và A-rôn các mạng lệnh về Lễ vượt qua của Ngài và Đức Giê-Hô-Va đã cho Môi-se và A-rôn thời gian để truyền đạt các mạng lệnh đó cho dân Y-sơ-ra-ên (khoảng hơn một triệu người) đang sống tại xứ Gô-sen và đó là bóng về nguyên tắc cai trị của Nước Đức Chúa Trời.

A-mốt 3:3-7: **Nếu hai người không đồng ý với nhau, thì há cùng đi chung được sao? Nếu sư tử không bắt được mồi, thì há có gầm thét trong rừng sao? Sư tử con nếu không bắt được gì, thì há có làm vang những tiếng kêu từ nơi sâu của hang nó sao? Con chim, nếu chẳng có bẫy gài để bắt nó, thì nó há sa vào trong lưới giăng ra trên đất sao? Bằng chẳng bắt được gì thì lưới há có giật lên khỏi đất? Kèn thổi trong thành thì dân sự há chẳng sợ sao? Sự tai vạ há có xảy ra cho một thành kia nếu mà Đức Giê-hô-va chẳng làm? Cũng vậy, Chúa Giê-hô-va chẳng có làm một việc gì mà Ngài chưa tỏ sự kín nhiệm Ngài ra trước cho tôi tớ Ngài, là các Đấng tiên tri.**

Chúng ta đã có được các nền tảng chắc chắn và bền vững giúp chúng ta hiểu rõ giá trị quan trọng của các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và A-rôn về Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va và đặc biệt là mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với tuyển dân của Ngài phải giữ *làm một lễ đời đời cho Đức Giê-Hô-Va*, nghĩa là trải các đời của loài người ở trên đất này phải giữ lễ này cho Đức Giê-Hô-Va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:12-17: **Đêm đó Ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; Ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; Ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi Ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời. Trong bảy ngày phải ăn bánh không men: vừa đến ngày thứ nhất, hãy dẹp men khỏi nhà đi; vì hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, thì sẽ bị truất ra khỏi Y-sơ-ra-ên. Ngày thứ nhất, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh; qua ngày thứ bảy các người cũng sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa. Trong mấy ngày đó chẳng nên làm công việc**

chi, chỉ lo sắm đồ ăn cho mỗi người cần ăn mà thôi. Vậy, các người hãy giữ lễ bánh không men, vì chính ngày đó ta rút quân đội các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; nên chi, trải các đời phải giữ ngày đó như một lễ lập ra đời đời.

Bản King James version chép câu 12 trên như sau: ¹²For I will pass^{H5674} through the land^{H776} of Egypt^{H4714} this^{H2088} night^{H3915}, and will smite^{H5221} all^{H3605} the firstborn^{H1060} in the land^{H776} of Egypt^{H4714}, both man^{H120} and beast^{H929}; and against all^{H3605} the gods^{H430} of Egypt^{H4714} I will execute^{H6213} judgment^{H8201}: I am the LORD^{H3068}.

Chữ đêm đó - this^{H2088} night^{H3915} chép trong câu 12 trên, đó là chữ לַיְלִי - zeh, số 2088 là đại từ chỉ định kể từ đêm đó hay là kể từ đêm này trở đi sẽ phải như vậy;

Chữ đêm - night^{H3915} chép trong câu 12 trên, đó là chữ לַיְלִי - layil, số 3915 ra từ chữ לַיְלִי - luwl, số 3883 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ban đêm, sự tối tăm lại, sự u ám, sự ảm đạm, nửa đêm; không gian kín với các bậc thang, cầu thang xoắn quanh co, sự nhốt súc vật lại;*

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nhiều lần mạng lệnh cho Pha-ra-ôn phải tha cho dân Y-sơ-ra-ên được ra khỏi xứ đó để đi thờ phượng Đức Giê-Hô-Va, nhưng Pha-ra-ôn không chịu nghe theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va được truyền lại qua Môi-se và A-rôn, vì thế cho nên Đức Giê-Hô-Va đã chỉ định một thời kỳ tối tăm sẽ đến trên xứ Ê-díp-tô này, để hành hại xứ đó và điều đó đã xảy ra cho xứ Ê-díp-tô. Nhưng những sự đó là bóng về một kỳ, khi cả thế gian này chối bỏ Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, Đấng đã đến thế gian này để cứu chuộc loài người, điều đó có nghĩa là vì thế gian này đã chối bỏ sự sáng thật của Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã phó họ vào sự tối tăm, mà ý nghĩa của chữ **đêm đó** được chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 12, đó là người ta sẽ phải dò tìm từng bước cho chân mình có được nơi bước tối, mà con đường, tức là đường lối của loài người thế gian đi đó được ví như người ta phải bước trên các bậc thang xoắn quanh co trong không gian tối tăm, u ám, ảm đạm, không có lối thoát, cho đến khi người ta qua đời.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán gì về đêm mà loài người thế gian sẽ phải sống trong đó, khi họ chối bỏ Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một của Đức Chúa Trời.

Giăng 1:1-5: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

Bản King James version chép: **In the beginning was the Word, and the Word was with God, and the Word was God. The same was in the beginning with God. All things were made by Him; and without Him was not any thing made that was made. In Him was life; and the life was the light of men. And the light shineth in darkness; and the darkness comprehended it not.**

Giăng 3:16-21: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phạm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Giăng 8:12: Đức Chúa Jê-sus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Giăng 9:4-5: Trong khi còn ban ngày, Ta phải làm trọn những việc của Đấng đã sai Ta đến; tối lại, thì không ai làm việc được. Đang khi Ta còn ở thế gian, Ta là sự sáng của thế gian.

Mỗi khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mạng lệnh cho Pha-ra-ôn phải buông tha cho dân Y-sơ-ra-ên được ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, thì Đức Giê-Hô-Va cũng cảnh cáo Pha-ra-ôn về những sự tai họa sẽ giáng cho Pha-ra-ôn và cho cả xứ Ê-díp-tô, mà xứ Ê-díp-tô đó là bóng về cả thế gian này, không phải là nói về vật thể mà là nói về loài người sống trên đất này và cũng là bóng về thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người,

còn dân Y-sơ-ra-ên là bóng về linh hồn của loài người, vốn được gọi là **thần, là con trai của Đấng Chí cao.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời gọi Môi-se trở về xứ Ê-díp-tô để dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó, mà Môi-se đó là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, được sai xuống thế gian này để dắt muôn vàn kẻ phu tù trở về với Đức Chúa Trời, là Cha của loài người, như Kinh-Thánh đã chép.

Thi-Thiên 68:18-21: Chúa đã ngự lên trên cao, dẫn theo những phu tù; Chúa đã nhận lễ vật giữa loài người, và giữa kẻ phản nghịch cũng vậy, hầu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời được ở với chúng nó. Đấng ngợi khen Chúa thay, là Đấng hằng ngày gánh gánh nặng của chúng tôi, tức là Đức Chúa Trời, sự cứu chuộc của chúng tôi. Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời giải cứu chúng tôi; Ấy là nhờ Chúa Giê-hô-va mà loài người được tránh khỏi sự chết. Nhưng Đức Chúa Trời sẽ đập nát đầu kẻ thù nghịch Ngài, đỉnh tóc của kẻ cứ phạm sự gian ác.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai Môi-se và A-rôn đến gặp Pha-ra-ôn và truyền bảo các mạng lệnh của Ngài cho Pha-ra-ôn, thì các quần thần của Pha-ra-ôn và dân xứ Ê-díp-tô đều biết những sự sẽ xảy đến cho xứ Ê-díp-tô, nếu Pha-ra-ôn không chịu buông tha cho dân Y-sơ-ra-ên được ra khỏi xứ đó đặng thờ phượng Đức Chúa Trời. Đức Giê-Hô-Va cũng tỏ cho Môi-se và A-rôn biết trong đêm của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va sẽ có những người vốn không phải là người Hê-bơ-rơ (dân Y-sơ-ra-ên) muốn được dự Lễ vượt qua này, thì những người đó phải chịu phép cắt bì như dân Y-sơ-ra-ên, thì những người đó sẽ được coi như là người Y-sơ-ra-ên vậy, như Lời Chúa đã chép:

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:48-51: Khi một khách ngoại bang nào kiêu ngạo nhà người, muốn giữ lễ Vượt-quá của Đức Giê-hô-va, thì mọi người nam của họ phải chịu phép cắt bì; đoạn, họ mới được đến gần giữ lễ này, và được coi như người sanh trong xứ. Nhưng ai không chịu phép cắt bì, thì chẳng được ăn đâu. Cũng đồng một luật cho người sanh trong xứ cùng khách ngoại bang nào đến kiêu ngạo giữa các người. Toàn dân Y-sơ-ra-ên đều làm như Lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se và A-rôn. Cũng trong ngày đó, Đức Giê-hô-va rút dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo quân đội, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Mạng lệnh này là Lời tri thức và là Lời tiên tri của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về sự cứu chuộc này cũng được ban cho dân ngoại, nghĩa là dân không phải là người Hê-bơ-rơ trong xác thịt, khi các dân đó tiếp nhận Luật pháp như dân Y-sơ-ra-ên đã tiếp nhận Luật pháp đó từ Đức Giê-Hô-Va vậy, vì khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập Giao-ước với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp, Ngài đã phán rằng: **hết thảy dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước;** (Sáng thế ký 18:18; 22:18; 26:4; 28:14).

Như vậy, Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va không chỉ lập với dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, mà là lập với hết thảy những linh hồn nào được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va mà trở dậy, đánh trận với xác thịt mình, bắt thân thể đó phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà những sự thuộc về Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va đó là bóng, thì linh hồn đó sẽ được cứu chuộc sự sống mình.

Ê-phê-sô 3:1-12: Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thế nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mầu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mầu nhiệm của Đấng Christ, là lẽ mầu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lẽ mầu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jêsus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.

Bây giờ chúng ta cùng suy gẫm Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán về lễ lập ra đời đời của Ngài mà dân Y-sơ-ra-

ên phải giữ trải các đời, đó là: “**Đêm đó Ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; Ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; Ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi Ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời. Trong bảy ngày phải ăn bánh không men: vừa đến ngày thứ nhất, hãy dẹp men khỏi nhà đi; vì hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, thì sẽ bị truất ra khỏi Y-sơ-ra-ên. Ngày thứ nhất, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh; qua ngày thứ bảy các người cũng sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa. Trong mấy ngày đó chẳng nên làm công việc chi, chỉ lo sắm đồ ăn cho mỗi người cần ăn mà thôi. Vậy, các người hãy giữ lễ bánh không men, vì chính ngày đó Ta rút quân đội các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; nên chi, trải các đời phải giữ ngày đó như một lễ lập ra đời đời.**” (Xuất Ê-díp-tô Ký 12:12-17)

Bản King James version chép câu 14 trên như sau; ¹⁴And this^{H2088} day^{H3117} shall be unto you for a memorial^{H2146}; and ye shall keep^{H2287} it a feast^{H2282} to the LORD^{H3068} throughout your generations^{H1755}; ye shall keep^{H2287} it a feast^{H2287} by an ordinance^{H2708} for ever^{H5769}.

Có nghĩa là: *Ngày này (hoặc ngày đó) sẽ là một ngày các người phải giữ làm một kỷ niệm để làm cho nhớ lại; các người sẽ giữ nó như một lễ cho Đức Giê-hô-va trải các đời của dòng dõi người; các người sẽ giữ ngày đó như một lễ bởi một sắc lệnh đời đời.*

Chữ kỷ niệm - a memorial^{H2146} chép trong câu 14 trên, đó là chữ זָכַר - zikrown, số 2146 ra từ chữ זָכַר - zakar, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để kỷ niệm, để ghi nhớ, để nhắc cho nhớ lại, để lưu lại thành văn bản, làm cho nhớ lại, để đem lại sự tưởng nhớ, làm cho lưu tâm tới;*

Chữ lễ - a feast^{H2282} chép trong câu 14 trên, đó là chữ חַג - chag, số 2282 ra từ chữ חַגַּג - chagag, số 2287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một ngày hội tập trung lại, một lễ dâng con sinh tế làm của lễ thiêu, làm một cuộc hành hương, một lễ kỷ niệm, một lễ tán dương, một lễ ca tụng, giữ làm một nghi thức trang nghiêm;*

Chữ lễ - a feast^{H2287} chép ở cuối câu 14 trên, đó là chữ חַגַּג - chagag, số 2287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giữ làm một ngày hội, làm một cuộc hành hương, một lễ kỷ niệm, một lễ tán dương, một lễ ca tụng, giữ làm một nghi thức trang nghiêm;*

Chữ lễ (chép ở cuối câu 14 trên) - an ordinance^{H2708} đó là chữ חֻקִּים - chuqqah, số 2708 ra từ chữ חָק - choq, số 2706 và chữ חֻקִּים - chaqaq, số 2710 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đạo luật, chế độ, sự ban hành sắc lệnh, sự ra chiếu chỉ, sự quy định, mạng lệnh, đạo luật bắt phải thi hành, đạo luật dân sự của Đức Chúa Trời quy định, sự ban luật pháp để khắc ghi trạm trở vào vật thể, vào lòng người thuộc về Đức Giê-hô-Va.*

Các chữ ngày - day^{H3117} chép trong các câu trên, đó là chữ יוֹם - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày, mỗi ngày, thời gian, năm, cuộc đời, thời kỳ, giai đoạn, sự phân chia của thời gian, luôn luôn,*

Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh được gọi Luật pháp, là mạng lệnh và không thể bỏ được dù chỉ một chấm hay một nét, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của linh hồn loài người, có chức năng chỉ dạy, dắt dẫn linh hồn loài người nhận biết tình trạng sống của mình trước tiêu chuẩn của sự sống mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, cùng tỏ cho loài người biết sự báo trả công bình của Luật pháp đối với tình trạng sống của linh hồn người ta ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Mục đích Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người trên đất này, mà trước hết chỉ tạo nên một người, là A-đam mà thôi, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Nhưng A-đam, là người trước nhất được tạo nên trên đất này đã bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà nghe theo lời của vợ mình, là Ê-va, người bẻ thịt và xương của A-đam mà được tạo nên, điều đó có nghĩa là khi linh hồn người ta nghe theo, chiều theo ý muốn của xác thịt mình, mà bỏ Lời của Đức Chúa Trời, thì tùy theo mức độ vi phạm của xác thịt người đó mà linh hồn người đó đã phạm tội ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì linh hồn đó đã không quản trị thân thể mình sống theo sự công bình của Đức Chúa Trời. Vì cơ tội lỗi của A-đam mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy và cũng vì tội lỗi của A-đam mà linh hồn loài người đã thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, mà sự vinh hiển đó là sự sáng thật của Đức Chúa Trời. Vì linh hồn loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va, có chức năng dò thấu các nơi ẩn bí của lòng, nhưng vì cơ tội lỗi mà ngọn

đèn đó mất sự sáng, khiến cho linh hồn người ấy phải ngồi ở trong bóng của sự chết.

Trong sự mưu luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho dân Y-sơ-ra-ên, là hậu tự đời thứ tư của Áp-ra-ham phải làm tội mọi cho một xứ chẳng thuộc về mình, đó là xứ Ê-díp-tô, là bóng về thân thể xác thịt hay chết của loài người, bởi bụi đất mà ra, nên được gọi là một xứ chẳng thuộc về mình, (không thuộc về linh hồn loài người).

Trong xứ Ê-díp-tô đó có hai hạng người, một là người Ê-díp-tô, là bóng về những người không nhận biết Đức Chúa Trời, không tin có Đức Chúa Trời, đang sống trong thế gian này. Hạng người thứ hai là dân Y-sơ-ra-ên, là bóng về những người tin có Đức Chúa Trời, tin Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng chưa được tái sinh linh hồn mình. Còn kẻ cai trị xứ Ê-díp-tô đó là Pha-ra-ôn cùng các đạo binh của người, là bóng về quyền lực của ma quỷ mà Pha-ra-ôn là bóng về Sa-tan, vốn là một quan trưởng mang tên Lucifer, nhưng đã sa ngã và bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng, cùng với quỷ sứ của hắn. (Ê-xê-chi-ên 28:16-17).

Sách Xuất Ê-díp-tô Ký là cuốn sách Luật pháp có giá trị kể từ khi được Môi-se chép xuống những sự đã xảy ra trong thời của Môi-se, tức là từ khoảng năm 1526 B.C. đến năm 1405 B.C. và những sự đã chép trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký là lời tri thức, là lời tiên tri báo trước về sự cuối cùng của kế hoạch cứu chuộc, đó là khi dân Y-sơ-ra-ên vượt qua biển Đỏ, là bóng về hết thảy những người được cứu chuộc linh hồn mình sẽ được đón về thiên đàng, mà sự Pha-ra-ôn cùng cả đạo binh người đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển Đỏ và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng nước biển Đỏ vùi diệt toàn bộ đạo binh của Pha-ra-ôn và cả Pha-ra-ôn đều phải chết, mà Pha-ra-ôn là bóng về Sa-tan, là kẻ sẽ bị ném vào trong hoả ngục đời đời sau khi hạn một ngàn năm bình an đã qua, được chép trong sách Khải huyền đoạn 20.

Khải huyền 20:7-10: Khi hạn ngàn năm mãn rồi, quỷ Sa-tan sẽ được thả, và nó ra khỏi ngục mình đặng dỗ dành dân ở bốn phương trên đất, dân Gót và dân Ma-gót; nó nhóm chúng lại để chiến tranh, đông như cát bờ biển. Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh đồ và thành yêu dấu. Nhưng có lửa từ trên trời rơi xuống thiêu diệt chúng nó. Còn ma quỷ là đứa đã dỗ dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời.

Toàn bộ Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời hằng sống và bền vững của Ngài để cứu chuộc loài người và thời gian của sự cứu chuộc này không được tiết lộ, vì một ngày ở trước mặt Đức Chúa Trời như một ngàn năm, một ngàn năm như một ngày vậy. Mọi sự được chép trong năm sách của Môi-se, từ sách Sáng thế ký đến sách Phục truyền luật lệ ký không được phép bỏ đi, vì năm sách đó được gọi là Đá góc nhà, Đá góc quý báu, là Nền bền vững, mà mọi người được sanh ra trên đất này, đều phải đối diện với những sự đã chép ở trong các sách đó, dù người ta biết hay không biết, tin hay không tin, thì như mặt trời vẫn tiếp tục vận hành theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho đến khi Ngài cất nó đi và muôn vật đều cần đến ánh sáng của mặt trời, dù thích hay không thích, thì mặt trời, mặt trăng vẫn cứ tồn tại trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Trải các đời, trải các thế hệ, linh hồn loài người được Đức Giê-Hô-Va đặt vào thân thể xác thịt được sanh ra trên đất này phải nhận biết ý nghĩa sâu nhiệm được giấu trong các lời văn tự đã được chép trong năm sách của Môi-se (do Môi-se chép lại các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, cùng những sự được Đức Giê-Hô-Va tỏ ra). Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ nhìn vào lòng của mỗi người mà nhận biết ai là người kính sợ Ngài và yêu mến Ngài và ai là kẻ chống nghịch Ngài.

Trong bài chúng ta học hôm nay, đó là đồ ăn thuộc linh dành cho sự sống của linh hồn người tin Chúa kể từ khi người ấy cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, cho đến khi người ấy qua đời, không có sự tây vị, không có sự phân chia thời đại, dân tộc, giống như trái đất tiếp tục quay chung quanh mặt trời mỗi ngày, có những người được sanh ra và có những người phải chết đi, mặt trời không bị ảnh hưởng bởi những sự đó, nhưng mỗi người được sanh ra trên đất này thì phải nhận biết sự sống của linh hồn mình, cùng sức lực của thân thể mình luôn phụ thuộc vào những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trước khi Ngài tạo nên loài người vào ngày thứ sáu của cuộc sáng thế. Loài người phải nhận biết các vật đó sẽ tác động đến sự sống của linh hồn mình và thân thể xác thịt mình, cùng nhận biết Kinh-Thánh đã chép về mình như thế nào và người đó phải nhận biết ý nghĩa của mọi sự đó để biết sống như thế nào cho được sự sống

lại và được sự sống đời đời cho linh hồn mình theo Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên phải giữ làm một lễ đời đời, đó là: **“Đêm đó Ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; Ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; Ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi Ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời. Trong bảy ngày phải ăn bánh không men: vừa đến ngày thứ nhất, hãy dẹp men khỏi nhà đi; vì hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, thì sẽ bị truất ra khỏi Y-sơ-ra-ên. Ngày thứ nhất, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh; qua ngày thứ bảy các người cũng sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa. Trong mấy ngày đó chẳng nên làm công việc chi, chỉ lo sắm đồ ăn cho mỗi người cần ăn mà thôi. Vậy, các người hãy giữ lễ bánh không men, vì chính ngày đó Ta rút quân đội các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; nên chi, trải các đời phải giữ ngày đó như một lễ lập ra đời đời.”** (Xuất Ê-díp-tô Ký 12:12-17)

Mọi người tin Chúa Chúa (kể từ khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được thành lập vào ngày Lễ Ngũ-tuần A.D.32) đều ở trong đêm của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va theo Lễ thật, bởi vì Lễ thật chỉ được tỏ ra qua Đức Thánh-Linh, cho tới khi tận thế. Nghĩa là mỗi người tin Chúa sẽ bắt đầu thực hành đức tin của mình theo những sự mà người ấy nhận được từ những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, thứ tự như một guồng máy tiếp tục nhận lấy những sản phẩm theo từng giai đoạn để tạo nên hình thể đã được định trước rồi được chuyển sang bộ phận khác để tiếp tục hoàn thành từng bước gia công, lắp đặt, tinh chỉnh... cho đến khi sản phẩm đó được xuất xưởng, hoặc phải bị phế bỏ, nếu sản phẩm đó không đạt tiêu chuẩn vậy.

Một tiêu chuẩn đã được đặt ra ngay từ lúc bắt đầu, đó là Đức Giê-Hô-Va đã phán trực tiếp với Môi-se và A-rôn để hai người đó truyền đạt mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va cho toàn dân Y-sơ-ra-ên được biết mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va thế nào, thì cũng một nguyên tắc đó, tại bất kỳ Hội-Thánh nào thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, thì người chăn bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ tại nơi đó phải là người được chỉ định bởi Đức Thánh-Linh và được Ngài xúc dầu cho để giảng dạy cho dân sự của Đức Chúa Trời biết Luật pháp trọn vẹn, tức là cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Có như vậy thì những người tin Chúa trong Hội-Thánh đó mới được Đức Thánh-Linh ghi tạc Luật pháp của Ngài vào trong lòng của họ và khiến họ hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Lễ thật. Vì khi các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, trong các bài giảng đó phải luôn có Luật pháp văn tự mà mọi người tin Chúa đều hiểu được và thấy được trong Kinh-Thánh, cùng hiểu ý nghĩa những sự sâu nhiệm được giải nghĩa bởi Đức Thánh-Linh thông qua chức vụ của người chăn bầy do Chúa chỉ định. Bấy giờ đức tin của những người tin Chúa trong Hội-Thánh đó mới được thành lập và được gây dựng bởi quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh.

Kể từ khi một người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì bởi quyền phép của Lễ thật được tỏ ra mà linh hồn người ấy nhận biết mình có hai thân thể, một thân thể thuộc về đất và một thân thể thuộc về trời. Thân thể thuộc về đất nhận biết thời gian ngày và đêm theo nhận thức của xác thịt và người ta có thể sử dụng các nguồn ánh sáng để làm mọi thứ công việc. Nhưng với người thuộc về trời thì nhận biết rằng, cả thế gian đang ở trong đêm đen của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va, mà các tai vạ, chiến tranh, bệnh dịch, thiên tai liên tục giáng trên trái đất này, không có một giây phút nào yên, ấy là bởi tội lỗi của loài người chống nghịch mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Loài người trong thế gian không tin có Đức Chúa Trời, nên họ sống theo tư dục mình qua những sự họ nhìn thấy, tai họ nghe được và tay chân họ được đụng tới, là những sự giống như men được tạo nên trong khả năng phân biệt điều thiện và điều ác ở trong xác thịt, sanh ra những sự tham muốn, như Lời Chúa có chép:

Ê-phê-sô 4:17-32: Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân Danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe Lời của Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lễ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lối người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dơ dáy, mà phải làm nên mới trong tâm

trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật. Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau. Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ phạm tội; chớ căm giận cho đến khi mặt trời lặn, và đừng cho ma quỷ nhân dịp. Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương thiện, đừng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn thì hơn. Chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến. Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc. Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác. Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy đầy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ vậy.

Đồ ăn thuộc linh của người tin Chúa cần phải có kể từ khi bắt đầu cuộc sống theo Lời Chúa, đó là thịt chiên con đực không tỳ vết chi được quay trên lửa cả đầu, giò với bộ lòng, ăn với bánh không men và rau đắng.

Việc mỗi nhà (dân Y-sơ-ra-ên) phải bắt một con chiên con đực không tỳ vết chi đó là bóng về mỗi linh hồn người tin Chúa phải bắt thân thể xác thịt mình tiếp nhận, vẫn giữ Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời và phải thực hành việc duy trì sự tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Việc thịt chiên con đực không tỳ vết chi phải quay trên lửa, là bóng về môi miệng của người tin Chúa phải tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì môi miệng của người tin Chúa được ví là lò nướng bánh, là bàn thờ của lễ thiêu, là bàn thờ xông hương, mà cái lưỡi của miệng người ta được ví là lửa vậy. (Gia-cơ 3:6)

Thịt chiên con đực không tỳ vết chi đó là bóng về Luật pháp được chép trong Kinh-Thánh, như chính Đức Chúa Jê-sus đã phán về thân thể Ngài, là bóng về Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh đó là đồ ăn cho mọi người nào sẽ tin đến Danh Ngài, mà được sự sống đời đời.

Giăng 6:48-59: Ta là bánh của sự sống. Tổ phụ các người đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi cũng chết. Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết. Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà Ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt Ta. Bởi đó, các người Giu-đa cãi lẽ với nhau, mà rằng: Lễ nào người này lấy thịt mình cho chúng ta ăn sao? Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jê-sus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um.

Giăng 7:37-39: Ngày sau cùng, là ngày trọng thể trong kỳ lễ, Đức Chúa Jê-sus ở đó, đứng kêu lên rằng: Nếu người nào khát, hãy đến cùng Ta mà uống. Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jê-sus chưa được vinh hiển.

Bánh từ trên trời xuống đó là Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà bánh không men là bóng. Lần đầu tiên chữ bánh không men - unleavened bread^{H4682} được chép trong Kinh-Thánh (Sáng thế ký 19:3) đó là chữ מַצֵּה - matstzah, số 4682 ra từ chữ מַצֵּה - matsats, số 4711 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bánh được làm không có men (mang ý nghĩa của sự thềm muốn được hưởng vị ngọt của bột được dùng làm bánh); sự mút sữa, sự hấp thụ không khí vào trong lòng ngực, sự tiết sữa ra;*

Chữ ăn - eat^{H398} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 20, đó là chữ אָכַל - 'akal, số 398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng;*

Như chúng ta đã biết **thịt chiên con đực không tỳ vết chi** đó là bóng về Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh và nếu quả thực người tin Chúa sống trong môi trường được Lời Chúa gọi là **chuông tử tế**, thì họ sẽ được nghe và biết ý nghĩa của Luật pháp văn tự (**thịt chiên con** là bóng) cùng được uống huyết chiên con đực đó, tức là họ được nghe Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời

được rao giảng ra bởi các tội tớ được Đức Thánh-Linh chỉ định và được xúc dầu. Nếu tổ chức nào gọi là Hội-Thánh mà người chăn bầy nơi đó không phải do Đức Thánh-Linh chỉ định, thì những người sinh hoạt tại tổ chức đó sẽ không thể biết Lễ thật và linh hồn họ không thể nên thánh được, vì chỉ có quyền phép của Lễ thật mới khiến cho linh hồn người ta được nên thánh mà thôi (Giăng 17:17) và chỉ có Lễ thật (Nước hằng sống) và quyền phép của Đức Thánh-Linh mới khiến linh hồn người ta được sự sống lại (được tái sinh). Người tin Chúa chớ nhầm lẫn về đạo đức bề ngoài của người ta mà cho đó là sự nên thánh, vì Lời Chúa có chép rằng:

2 Ti-mô-thê 3:1-7: **Hãy biết rằng trong ngày sau rốt, sẽ có những thời kỳ khó khăn. Vì người ta đều tư kỹ, tham tiền, khoe khoang, xác xược, hay nói xấu, nghịch cha mẹ, bội bạc, không tin kính, vô tình, khó hòa thuận, hay phao vu, không tiết độ, dữ tợn, thù người lành, lường thầy phản bạn, hay nóng giận, lên mình kiêu ngạo, ưa thích sự vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa Trời, bề ngoài giữ điều nhân đức, nhưng chối bỏ quyền phép của nhân đức đó. Những kẻ thế ấy, con hãy lánh xa đi. Trong bọn họ có kẻ lén vào các nhà, quyến dụ lòng những người đàn bà mang tội lỗi, bị bao nhiêu tình dục xui khiến, vẫn học luôn mà không hề thông biết lễ thật được.**

Bánh không men là bóng về Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chứ không phải là Luật pháp văn tự. Vì khi người ta đọc Luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh, họ có thể bị tác động bởi quyền phép của Luật pháp khiến họ sợ hãi, khiến người ta giận hoảng, khiến người ta mất sức lực bởi sự kết án của Luật pháp đối với các tội lỗi mà người ấy đã vi phạm, vì Luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi, cùng biết hậu quả của tội lỗi là sự chết. Trong thực tế tác động của Luật pháp của Đức Chúa Trời cũng giống như bánh có men vậy, bởi vì người ta nhận biết được sự báo trả công bình của Luật pháp đối với những người nào vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, nên người ta sẽ có sức lực để làm theo Luật pháp để nhận được sự ban thưởng và như vậy, dù Lời của Đức Chúa Trời không có men, nhưng sự toan tính ở trong lòng của người ta sẽ nảy sinh ra men khiến người ta say, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 28:1-8: **Khốn thay cho mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Nay, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đạp dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nứt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mào triều thiên chói sáng và mào miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nứt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô ứ đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch!**

Người ta bị say bởi chính men tạo ra tự trong lòng tham muốn danh vọng hư không, mà nhảy vào chiếm lấy ngôi vị của Môi-se, để mong có được quyền lực trong các tổ chức không phải bởi Đức Thánh-Linh cai trị, tức là được đứng tại bục giảng mà nói Lời của Đức Chúa Trời (có chép trong Kinh-Thánh), mà những người đó không biết rằng, Đức Chúa Trời sẽ đoán xét hết thảy mọi công việc của người ta, như Lời Chúa có chép.

1 Cô-rinh-tô 3:9-23: **Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jêsus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ. Chớ ai tự dối mình: nếu có ai trong vòng anh**

em tưởng mình khôn ngoan theo cách đời này, hãy trở nên dại dột, để được nên khôn ngoan; vì sự khôn ngoan đời này trước mặt Đức Chúa Trời là sự dại dột. Như có chép rằng: Ấy là Chúa bắt những kẻ khôn ngoan trong mưu kế họ. Lại rằng: Chúa thông biết ý tưởng của người khôn ngoan; Ngài biết ý tưởng họ đều là vô ích. Vậy, chớ ai khoe mình về loài người, vì mọi sự đều thuộc về anh em: hoặc Phao-lô, hoặc A-bô-lô, hoặc Sê-pha, hoặc thế gian, hoặc sự sống, hoặc sự chết, hoặc những sự bây giờ, hoặc những sự hầu đến. Hết thảy mọi sự đều thuộc về anh em, anh em thuộc về Đấng Christ, Đấng Christ thuộc về Đức Chúa Trời.

Nhưng khi người tin Chúa được nghe Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì sẽ không hề có một sự kích thích nào tác động tới thân thể xác thịt của người ấy, vì sự hiểu biết ý nghĩa của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời không thuộc về tâm trí xác thịt, nhưng thuộc về sự sống của linh hồn, nên được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, vì chính trong giờ đó, Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, là Đấng đang cùng làm việc với kẻ tội lỗi Ngài và khiến người ấy được biết các Lễ thật đó mà công bố ra và chính Đức Thánh-Linh sẽ ghi tạc Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời vào trong lòng và trong trí của những người nào được nghe các Lời đó mà tin, bấy giờ linh hồn những người đó được lĩnh hội Lễ thật và được hiểu biết các Lễ thật mà họ đã được nghe.

Chúng ta đã biết Lễ thật chính là bánh không men mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải được ăn loại bánh này ngay từ ngày đầu tiên của cuộc đời người ấy theo Chúa, cho tới ngày cuối cùng của cuộc đời người đó.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:15-17: Trong bảy ngày phải ăn bánh không men: vừa đến ngày thứ nhất, hãy dẹp men khỏi nhà đi; vì hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, thì sẽ bị truất ra khỏi Y-sơ-ra-ên. Ngày thứ nhất, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh; qua ngày thứ bảy các người cũng sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa. Trong mấy ngày đó chẳng nên làm công việc chi, chỉ lo sắm đồ ăn cho mỗi người cần ăn mà thôi. Vậy, các người hãy giữ lễ bánh không men, vì chính ngày đó Ta rút quân đội các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; nên chi, trải các đời phải giữ ngày đó như một lễ lập ra đời đời.

Bản King James version chép câu 15 trên như sau: ¹⁵Seven ^{H7651} days ^{H3117} shall ye eat ^{H398} unleavened ^{H4682} bread; even ^{H389} the first ^{H7223} day ^{H3117} ye shall put ^{H7673} away leaven ^{H7603} out of your houses ^{H1004}: for whosoever ^{H3605} eateth ^{H398} leavened ^{H2557} bread from the first ^{H7223} day ^{H3117} until ^{H5704} the seventh ^{H7637} day ^{H3117}, that soul ^{H5315} shall be cut ^{H3772} off from Israel ^{H3478}.

Có nghĩa là: *Các người sẽ ăn bánh không men bảy ngày, từ ngày đầu tiên cho đến ngày thứ bảy các người phải loại bỏ men ra khỏi nhà mình, vì bất kỳ người nào ăn bánh có men từ ngày thứ nhất đến ngày thứ bảy, thì linh hồn đó sẽ bị diệt khỏi Y-sơ-ra-ên.*

Chúng ta đã biết sự sống của loài người xác thịt được duy trì bằng đồ ăn và đồ uống thể nào, thì sự sống của linh hồn người tin Chúa cũng vậy, phải được nuôi bằng bánh không men (thuộc linh) và phải ăn thịt chiên con đực (thuộc linh) không tỳ vết chi quay trên lửa cả đầu lòng với bộ giò, cùng được uống nước hằng sống, tức là Lễ thật, mà huyết chiên con là bóng, nghĩa là toàn bộ thân thể của con chiên đó, là bóng về Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh trọn bộ, cả phần Cựu-ước và phần Tân-ước.

Tại điểm này, người tin Chúa phải hiểu Lời Đức Chúa Trời là mạng lệnh, là Luật pháp và chúng ta được gọi là **dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh, là dân thuộc về Đức Chúa Trời**, thì chúng ta phải hiểu ngôn ngữ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để phán dạy chúng ta và chúng ta phải hiểu ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời ngay từ khi chúng ta mới tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình (khi chúng ta có điều kiện, đó là có tội lỗi của Đức Chúa Jêsus Christ chôn dấp mình).

Dân Y-sơ-ra-ên tính thời gian theo tuần bảy ngày, bảy tháng, bảy năm, bảy đời và như vậy, thời gian mà Đức Giê-Hô-Va đã ấn định cho dân Y-sơ-ra-ên phải giữ cho Ngài một lễ trải muôn đời (for ever), đó từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, nghĩa là ngày đầu tiên cho tới ngày cuối cùng của lễ này, tuyển dân của Đức Chúa Trời không được phép ăn bánh có men.

Ngày đầu tiên trong Lễ thật của **Lễ được lập đời đời** này được bắt đầu từ chiều tối ngày mười bốn tháng Giêng của năm 1446 B.C., cho tới ngày Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được đón về thiên đàng.

Chúng ta hãy xem Đức Giê-Hô-Va đã tỏ sự tri thức này qua Lời Ngài đã phán, đó là: **Ngày thứ nhất, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh; qua ngày thứ bảy các người cũng sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa.**

Bản King James version chép: ¹⁶And in the first^{H7223} day^{H3117} there shall be an holy^{H6944} convocation^{H4744}, and in the seventh^{H7637} day^{H3117} there shall be an holy^{H6944} convocation^{H4744} to you; no^{H3808} manner of work^{H4399} shall be done^{H6213} in them, save^{H389} that which^{H834} every^{H3605} man^{H5315} must eat^{H398}, that only^{H905} may be done^{H6213} of you.

Chữ thứ nhất - the first^{H7223} chép trong câu 16 trên, đó là chữ רִשְׁוֹן - ri'shown, số 7223 ra từ chữ רִשְׁוֹן - ri'shah, số 7221 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trước hết về thời gian, gốc, căn bản, nguyên thủy của thời gian, cội nguồn, trước nhất về nơi chốn, cao nhất tốt nhất về vị trí, thời gian khởi đầu trước nhất, cơ bản về nguyên tắc, thời gian từ ngày trước;*

Chữ thứ bảy - the seventh^{H7637} chép trong câu 16 trên, đó là chữ שְׁבִיעִי - shebiy'iy, số 7637 ra từ chữ שְׁבִיעִים - shib'iyim, số 7657 và chữ שֶׁבַע - sheba, số 7651 và chữ שַׁבָּת - shaba, số 7650 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *số thứ tự của số 7 hoặc số 70, bảy lần, số không giới hạn, được hoàn thành, được đầy đủ trọn vẹn, lời thề được nhắc lại bảy lần,*

Chữ thánh - an holy^{H6944} chép trong câu 16 trên, đó là chữ קֹדֶשׁ - qodesh, số 6944 ra từ chữ קָדַשׁ - qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thánh, thiêng liêng, bất khả xâm phạm, nơi tôn nghiêm, nơi trú ẩn, nơi ẩn náu, được dâng hiến, được thánh hoá, được sửa soạn, được biệt riêng, được nhận xét là thánh, được chọn, được bổ nhiệm, được chỉ định, được rửa sạch, được làm cho trong trắng;*

Chữ nhóm hiệp - convocation^{H4744} chép trong câu 16 trên, đó là chữ מִקְרָא - miqra, số 4744 ra từ chữ קָרָא - qara, số 7121 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tiếng kèn triệu tập những người được gọi; sự tập hợp lại những người được chọn,*

Nếu xét về tiêu chuẩn nhóm hiệp thánh này về dân Y-sơ-ra-ên khi còn ở trong xứ Ê-díp-tô và sẽ được rút ra vào chiều tối ngày mười bốn tháng Giêng của Lễ Vượt Qua này, thì không thích hợp, vì hết thấy dân Y-sơ-ra-ên khi đó còn làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô, thì không có người nào được xưng là thánh đồ, mà họ chỉ làm phép cắt bì cho những người nam, từ con trẻ đến người lớn mà thôi. Nhưng Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, nên các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đối với dân Y-sơ-ra-ên luôn mang ý nghĩa bóng về thời kỳ hoán cải, là thời kỳ Đức Chúa Jêsus Christ được làm Thầy thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí cao, thì sự nhóm hiệp thánh mà dân Y-sơ-ra-ên phải giữ trải muôn đời, đó là mọi người Y-sơ-ra-ên đều phải nhận biết ý nghĩa của lễ này và được nhắc lại cho con cháu của mình nhớ về điều đó và giữ Lễ này theo nghi thức, cho đến khi Đức Chúa Jêsus Christ hoàn thành giá cứu chuộc nhân loại, thì những sự thuộc về nghi thức này sẽ được làm theo Đức Thánh-Linh và theo Lễ thật, chứ không theo văn tự nữa.

Chúng tay hãy xem Kinh-Thánh chép gì về sự nhóm hiệp thánh này:

Sự nhóm hiệp lần thứ nhất của dân Y-sơ-ra-ên đó là đêm mười bốn của tháng Giêng (1446 B.C.):

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:40-42: **Vả, thì kiêu ngạo của dân Y-sơ-ra-ên tại xứ Ê-díp-tô được bốn trăm ba mươi năm. Khi mãn bốn trăm ba mươi năm rồi, thì, cũng trong ngày đó, các quân đội của Đức Giê-hô-va ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Ấy là một đêm người ta phải giữ cho Đức Giê-hô-va, vì Ngài rút dân Y-sơ-ra-ên khỏi xứ Ê-díp-tô. Trải các đời, cả dân Y-sơ-ra-ên phải giữ đêm đó, để tôn trọng Đức Giê-hô-va.**

Sự nhóm hiệp thánh vào ngày thứ bảy, tức là ngày sự cứu chuộc của Đức Giê-hô-va được hoàn thành qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ (theo ý nghĩa của chữ thứ bảy - the seventh^{H7637} chép trong câu 16 trên, đó là chữ שְׁבִיעִי - shebiy'iy, số 7637 ra từ chữ שְׁבִיעִים - shib'iyim, số 7657 và chữ שֶׁבַע - sheba, số 7651 và chữ שַׁבָּת - shaba, số 7650 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *số thứ tự của số 7 hoặc 70, bảy lần, số không giới hạn, được hoàn thành, được đầy đủ trọn vẹn, lời thề được nhắc lại bảy lần;*

Ma-thi-ơ 24:25-33: **Này, Ta đã bảo trước cho các ngươi. Vậy nếu người ta nói với các ngươi rằng: Này, Ngài ở trong đồng vắng, thì đừng đi đến; này, Ngài ở trong nhà thì đừng tin. Vì như chớp phát ra từ phương đông, nhoáng đến phương tây, thì sự Con người đến sẽ cũng thế ấy. Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó. Sự tai nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế lực của các tầng trời rung động. Khi ấy, diêm Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ đấm ngực, và thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự trên mây trời mà xuống. Ngài sẽ sai thiên sứ mình dùng tiếng kèn rất lớn mà nhóm lại những kẻ đã được lựa chọn của Ngài ở khắp bốn phương, từ cuối phương trời này cho đến tận phương**

kia. Hãy nghe lời ví dụ về cây vả, vừa lúc nhành non, lá mới đâm, thì các người biết mùa hạ gần tới. Cũng vậy, khi các người thấy mọi điều ấy, khá biết rằng Con người gần đến, Ngài đang ở trước cửa.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:13-18: Hỡi anh em, chúng tôi chẳng muốn anh em không biết về phần người đã ngủ, hầu cho anh em chớ buồn rầu như người khác không có sự trông cậy. Vì nếu chúng ta tin Đức Chúa Jê-sus đã chết và sống lại, thì cũng vậy, Đức Chúa Trời sẽ đem những kẻ ngủ trong Đức Chúa Jê-sus cùng đến với Ngài. Vả, này là điều chúng tôi nhờ Lời Chúa mà rao bảo cho anh em: chúng ta là kẻ sống, còn ở lại cho đến kỳ Chúa đến, thì không lên trước những người đã ngủ rồi. Vì sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết. Kế đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn. Thế thì, anh em hãy dùng lời đó mà yên ủi nhau.

Chiếu theo tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh và những sự thực hiện của những người mang danh là người tin Chúa và những người mang danh chức là người rao giảng Lời Chúa trong thời kỳ sau rốt này, thì rất nhiều sẽ người bị bỏ lại, vì người ta đã thờ phượng Đức Chúa Trời theo thủ tục tôn giáo, chứ họ không thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật, mặc dù Đức Chúa Jê-sus Christ đã cảnh cáo người ta về việc người ta phải tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, còn nếu người ta chỉ làm thủ tục theo lời văn tự chép trong Kinh-Thánh, thì sẽ chẳng có ích chi cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn họ.

Giăng 4:23-24: Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.

Giăng 6:63-64: Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các người có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jê-sus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài.

Bánh có men mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cấm dân sự của Ngài ăn đó, là đường lối của thế gian, nhưng Đức Giê-hô-va muốn dân sự của Ngài phải nuôi mình bằng sự công bình và sự thành tín của Ngài, đó là tuyển dân của Đức Chúa Trời phải sống theo Luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua tôi tớ Ngài là Môi-se, cùng các lời quả trách của Ngài được tỏ ra qua các đấng tiên tri của Ngài, vì Lời của Đức Chúa Trời luôn là Giao-ước và Ngài có quyền làm trọn mọi điều Ngài đã hứa.

Thi-Thiên 37:1-11: Chớ phiền lòng vì cơ kẻ làm dữ, cũng đừng ghen tỵ kẻ tập tành sự gian ác. Vì chẳng bao lâu chúng nó sẽ bị phát như cỏ, và phải héo như cỏ tươi xanh. Hãy tin cậy Đức Giê-hô-va, và làm điều lành; Khá ở trong xứ, và nuôi mình bằng sự thành tín của Ngài. Cũng hãy khoái lạc nơi Đức Giê-hô-va, thì Ngài sẽ ban cho người điều lòng mình ao ước. Hãy phó thác đường lối mình cho Đức Giê-hô-va, và nhờ cậy nơi Ngài, thì Ngài sẽ làm thành việc ấy. Ngài sẽ khiến công bình người lộ ra như ánh sáng, và tỏ ra lý đoán người như chánh ngọ. Hãy yên tịnh trước mặt Đức Giê-hô-va, và chờ đợi Ngài. Chớ phiền lòng vì cơ kẻ được may mắn trong con đường mình, hoặc vì cơ người làm thành những mưu ác. Hãy dẹp sự giận, và bỏ sự giận hoảng; Chớ phiền lòng, vì điều đó chỉ gây ra việc ác. Vì những kẻ làm ác sẽ bị diệt; Còn kẻ nào trông đợi Đức Giê-hô-va sẽ được đất làm cơ nghiệp. Một chút nữa kẻ ác không còn. Người sẽ xem xét chỗ hấn, thật không còn nữa. Song người hiền từ sẽ nhận được đất làm cơ nghiệp, và được khoái lạc về bình yên dư dật.

1 Giăng 2:15-17: Chớ yêu thế gian, cũng đừng yêu các vật ở thế gian nữa; nếu ai yêu thế gian, thì sự kính mến Đức Chúa Cha chẳng ở trong người ấy. Vì mọi sự trong thế gian, như sự mê tham của xác thịt, mê tham của mắt, và sự kiêu ngạo của đời, đều chẳng từ Cha mà đến, nhưng từ thế gian mà ra. Vả thế gian với sự tham dục nó đều qua đi, song ai làm theo ý muốn Đức Chúa Trời thì còn lại đời đời.

Hết Bài 13 - Phần 3 (tiếp theo 4) Còn tiếp.

VĂN CHÂU MINISTRY